



biển, gia công, lắp ráp và sửa chữa.

Doanh nhân quận 5 rất năng động trong sản xuất - kinh doanh, lại có mối quan hệ rộng rãi, nhất là ở ngoài nước. Những năm gần đây các nhà doanh nghiệp chú trọng cải tiến kỹ thuật sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã được đa dạng hóa, do vậy, vừa tăng khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường, vừa nâng cao năng lực cạnh tranh. Đặc biệt, là trong lĩnh vực sản xuất hàng nhựa gia dụng hiện đang dẫn đầu toàn thành phố về mẫu mã và chủng loại, cạnh tranh được hàng ngoại nhập. Kể đến là hàng may mặc, dệt kim và sản phẩm đông-nam được. Tính riêng trong năm 1993 đã có hơn 50 đơn vị sản xuất trong quận có mẫu mã được áp dụng vào sản xuất gồm trên 100 mặt hàng.

Vì vậy, nên dù năm 1993 gặp phải

CÔNG NGHIỆP, TIÊU - THỦ CÔNG NGHIỆP QUẬN 5 TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA

LÊ THANH HẢI

BÍ THƯ QUẬN ỦY QUẬN 5 TP HCM

I. HIỆN TRẠNG

1. Khái quát tình hình chung

Quận 5 là một khu vực có mật độ dân cư cao trong nước (60.703 người/km²); các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu-thủ công nghiệp (CN-TTCN) phân bố xen cài với nơi sinh sống dân cư, nhiều công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật bị xuống cấp; khả năng mở rộng sản xuất theo quy trình khép kín hoặc nâng cao năng lực sản xuất rất khó thực hiện, nhất là các ngành có ảnh hưởng đến môi sinh, môi trường. Nhưng từ lâu, quận 5 đã là một trung tâm thương mại và sản xuất CN-TTCN của vùng Chợ Lớn và TP.HCM, nên từ khi chuyển sang cơ chế thị trường, nhất là 3 năm gần đây, CN-TTCN quận 5 phát triển khá sôi động, hiệu quả ngày càng cao.

Tính đến cuối năm 1993, toàn quận có 1.799 đơn vị sản xuất, gồm 11 xí nghiệp công nghiệp quốc doanh, 25 hợp tác xã, 66 tổ sản xuất, 86 công ty doanh nghiệp tư nhân và 1.661 cơ sở sản xuất theo Nghị định số 66 của Chính phủ, thu hút gần 15.000 lao động, với khoảng 70% là người Hoa vừa cần cù, vừa có tài mô phỏng theo kết cấu và kiểu dáng hàng hóa nước ngoài.

Nguồn vốn huy động cho hoạt

động sản xuất kinh doanh CN-TTCN quận rất phong phú, đa dạng, vốn tự tích lũy, vốn huy động từ bạn bè, thân nhân trong và ngoài nước. Theo số liệu đăng ký kinh doanh thì tổng số vốn của toàn bộ ngành CN-TTCN quận năm 1993 là 142,6 tỷ đồng. Trong tổng số vốn, kinh tế ngoài quốc doanh chiếm 92%, riêng vốn khối công ty, doanh nghiệp tư nhân chiếm 67%. Ba năm gần đây, vốn đầu tư hoạt động sản xuất-kinh doanh không ngừng tăng lên. Theo số liệu quản lý của Phòng công nghiệp, tiểu-thủ công nghiệp quận, tổng giá trị máy móc thiết bị mới nhập trong hai năm 1990-1991 là 2,85 triệu USD, năm 1992 là 1,89 triệu USD và năm 1993 là 2,5 triệu USD. Nhờ gia tăng nhanh vốn đầu tư, đổi mới kỹ thuật nên năng lực sản xuất của CN-TTCN quận cũng được tăng nhanh.

Về ngành nghề, thế mạnh của CN-TTCN quận 5 là sản xuất ra các mặt hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu và các sản phẩm truyền thống như đông-nam được thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, hóa nhựa, may mặc... Ngoài ra nhiều loại sản phẩm có tiêu chuẩn kỹ thuật cao như sản xuất máy móc thiết bị, điện-điện tử. Đặc biệt là sự phát triển mạnh của các ngành chế

một số khó khăn nổi bật như:

- Thị trường tiêu thụ ngoài nước có nhiều biến động và không ổn định, trong nước thì bị hàng ngoại cạnh tranh gay gắt.

- Giá đầu vào của các yếu tố sản xuất như điện, nước, tiền thuê mặt bằng.... tăng lên ảnh hưởng đến giá đầu ra.

- Một số chính sách, văn bản pháp quy của Nhà nước ban hành chưa đồng bộ gây tâm lý chưa yên tâm cho người sản xuất... nhưng sản xuất CN-TTCN quận vẫn phát triển đáng kể. Theo số liệu thống kê, năm 1993 giá trị tổng sản lượng đạt 100,29% kế hoạch, tăng 11,52% so với cùng kỳ năm 1992. Trong đó kinh tế quốc doanh đạt mức tăng trưởng khá cao, có giá trị sản lượng 24,48 tỷ đồng (tính theo giá cố định năm 1989), chiếm tỷ trọng 8,72%, vượt 11,29% kế hoạch năm và tăng 55,5% so với cùng kỳ năm 1992. Kinh tế ngoài quốc doanh đạt giá trị sản lượng cao là hóa nhựa, dệt, da-may, sản xuất vật liệu xây dựng, in, luyện kim và sản xuất sản phẩm bằng kim loại.

Tuy vậy, cũng có một số ngành giảm mức sản lượng như chế biến gỗ, giấy, sành sứ thủy tinh, điện-điện tử, sản xuất phụ tùng thiết bị. Nguyên nhân chính của sự giảm sút là do những sản phẩm này sản xuất ra không cạnh tranh được trên thị trường khi hàng ngoại nhập tràn vào và những yêu cầu về bảo vệ môi trường buộc các doanh nghiệp, cơ sở phải tăng thêm chi phí sản xuất dẫn đến sự thu hẹp về quy mô, hạn chế sản lượng, tăng giá thành sản phẩm.

2. Đối với các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh

Sau khi sắp xếp lại theo Nghị định

388/HĐBT đến nay khối công nghiệp quốc doanh quận gồm có 11 đơn vị. Dù chiếm tỷ trọng nhỏ (8,72%) trong tổng giá trị toàn ngành công nghiệp, tiểu-thủ công nghiệp quận nhưng khối công nghiệp quốc doanh quận đã đánh dấu từng bước xác định được vị trí và hướng đi lên trong cơ chế kinh tế thị trường. Vì vậy, trong số 11 đơn vị đạt lãi xấp xỉ 1 tỷ đồng/1 đơn vị và không có xí nghiệp nào bị thua lỗ, mức thuế nộp chiếm 41% tổng số thuế toàn ngành CN-TTCN quận.

Tuy vậy, khả năng và triển vọng phát triển hơn nữa để trở thành "đầu tàu" toàn ngành CN-TTCN quận của khối công nghiệp quốc doanh đang gặp những khó khăn lớn như thiếu vốn, thiếu mặt bằng, máy móc, thiết bị cũ kỹ, những định chế pháp luật chưa đồng bộ...

3. Đối với CN-TTCN ngoài quốc doanh:

Kinh tế ngoài quốc doanh có thể gồm 3 loại hình: kinh tế tập thể (HTX, tổ sản xuất), kinh tế tư nhân và kinh tế cá thể.

Trong năm 1993, số lượng đơn vị kinh tế tập thể giảm 48% so với năm 1992. Trong khi đó thì kinh tế tư nhân, cá thể tăng nhanh cả số lượng lẫn chất lượng hoạt động. Năm 1992, số lượng công ty doanh nghiệp tư nhân tăng 50% so với năm 1991 và năm 1993 tăng 2,7 lần so với năm 1992.

Các thành phần kinh tế này đã và đang phát triển do thực hiện những hình thức sản xuất-kinh doanh đa dạng, phong phú, linh hoạt, mối quan hệ làm ăn rộng rãi và khả năng huy động vốn với những phương thức và nguồn khác nhau. Năm 1990-1991 đầu tư trang thiết bị máy móc đạt 2,25 triệu USD và 1,5 tỷ đồng VN, năm 1992 đạt 1,83 triệu USD và 585 triệu đồng VN, năm 1993 đạt 2,5 triệu USD. Nhờ chú ý đổi mới công nghệ sản xuất nên nhiều mẫu mã mặt hàng mới được thị trường chấp nhận, một số sản phẩm cạnh tranh có hiệu quả như mặt hàng nhựa gia dụng, các sản phẩm dệt kim, sản phẩm đầu gối đầu...

Nhìn chung, ngoại trừ một vài cơ sở hoạt động không đúng pháp luật, còn đa số các công ty, doanh nghiệp tư nhân trong năm vừa qua hoạt động khá ổn định, đạt hiệu quả cao. Với 91,28% giá trị sản lượng do khu vực kinh tế ngoài quốc doanh tạo ra, trong tổng giá trị sản lượng toàn ngành CN-TTCN quận đã cho thấy vị trí, vai trò của khu vực kinh tế này đối với sự phát triển kinh tế của quận là như thế nào.

II. NHỮNG MỤC TIÊU CHÍNH TRONG THỜI GIAN TỚI VÀ KIẾN NGHỊ

Nhiệm vụ đặt ra cho ngành CN-TTCN quận 5 trong thời gian tới là tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi để khai thác tiềm năng, thế mạnh của mọi thành phần kinh tế. Tăng cường khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư

trong và ngoài nước, đổi mới công nghệ, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, thu hút thêm lao động, mở rộng mặt bằng sản xuất ra ngoài quận theo quy hoạch thống nhất của quận, Thành phố và các địa phương trong cả nước. Phấn đấu đạt giá trị tổng sản lượng tăng trên 15% mỗi năm. Khuyến khích phát triển các ngành dệt, may, điện-điện tử, hóa mỹ phẩm và cơ khí tiêu dùng với những mặt hàng chủ yếu phục vụ nhu cầu trong nước.

1. Đối với các xí nghiệp quốc doanh quận

Tiếp tục củng cố và tổ chức lại hoạt động của các xí nghiệp theo Nghị định 388/HĐBT. Định hướng và tạo điều kiện để các xí nghiệp nâng cao chất lượng hoạt động trong cơ chế thị trường. Chủ động trong sản xuất-kinh doanh, tìm được những giải pháp thích hợp các mặt hàng hợp thị hiếu, cạnh tranh có hiệu quả trên thị trường.

Tập trung vốn nhà nước vào các đơn vị chủ lực, có tiềm năng phát triển như may, đồng-nam được, điện, điện tử...

Tiến hành quy hoạch và xác định mô hình hoạt động tối ưu cho thành phần kinh tế này để tạo việc làm cho người lao động và nâng cao năng lực sản xuất.

Tăng cường khả năng liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với các thành phần kinh tế trong quận, toàn Thành phố và những địa phương khác.

2. Đối với khối CN-TTCN ngoài quốc doanh

Bố trí và sắp xếp lại các ngành nghề theo đề án quy hoạch công nghiệp quận và Thành phố, hạn chế tối đa những ngành nghề gây ô nhiễm môi sinh, môi trường.

Một mặt ưu tiên phát triển các doanh nghiệp với quy mô vừa và nhỏ phù hợp một địa bàn của một quận nội thành. Mặt khác, có kế hoạch hỗ trợ cho sự ra đời và phát triển của các tập đoàn kinh tế.



Tăng cường quản lý thị trường để ngăn chặn việc sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng... Và phối hợp với Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Cục phát minh sáng chế để kiểm tra và xử lý những trường hợp vi phạm chất lượng hàng hóa và bảo hộ sở hữu kiểu dáng công nghiệp.

Tạo điều kiện và khuyến khích các đơn vị sản xuất mở rộng phạm vi sản xuất ra ngoài thành phố cũng như các địa phương khác.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở nhập máy móc thiết bị phù hợp với đặc điểm kinh tế-kỹ thuật của Thành phố, đạt hiệu quả cao.

Xóa bỏ tâm lý thâm dõ, chưa yên tâm trong đầu tư. Kích thích các nhà đầu tư hăng hái bỏ vốn, huy động vốn đầu tư vào hoạt động sản xuất-kinh doanh.

3. Kiến nghị

- Quận 5 cần được quy hoạch một khu đất ở ngoại thành để thực hiện di chuyển những cơ sở, ngành nghề sản xuất gây ô nhiễm môi trường ra khỏi nội thành, bằng những biện pháp kinh tế là chủ yếu.

- Thành phố cần tổ chức bộ phận tư vấn về đầu tư phát triển sản xuất CN-TTCN. Bộ phận này có chức năng giúp đỡ các cơ sở về phương hướng đầu tư, nhập thiết bị, mở rộng sản xuất và nắm các quy định hiện hành cũng như các định hướng chung của Trung ương và Thành phố về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

- Nhà nước cần có chính sách thuế ưu đãi đối với các sản phẩm mới, các đơn vị có trang bị máy móc, thiết bị mới để khuyến khích đầu tư và tăng năng lực sản xuất. Chính sách thuế phải nhằm vào hướng kích thích công nghệ sản xuất hàng xuất khẩu và giải quyết việc làm.

- Tiếp tục hoàn chỉnh, xây dựng đồng bộ các bộ luật bảo đảm sự cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển, cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Trong đó Nhà nước sớm ban hành luật khuyến khích đầu tư trong nước.

- Cải tiến bộ máy hành chính Nhà nước theo hướng gọn, nhẹ, hiệu quả và giảm đến mức tối đa các thủ tục phiền hà, tiêu cực làm trở ngại cho đầu tư và sản xuất.

- Tăng cường công tác thông tin kinh tế và thị trường trong cũng như ngoài nước.

Tài liệu tham khảo
Tổng kết tình hình hoạt động của ngành CN-TTCN quận 5 năm 1993